

# Quá trình hình thành hiệu kỳ FULRO và ý nghĩa

*Tác giả: Ts. Putra Podam*  
*Đại học Công nghệ Malaysia (UTM)*  
*Email: [putrapodam@gmail.com](mailto:putrapodam@gmail.com)*

---

FULRO: Mặt Trận Thống Nhất Đấu Tranh Của Các Sắc Tộc Bị Áp Bức (tiếng Pháp: Front Unifié de Lutte des Races Opprimées) là liên minh chính trị, quân sự của các sắc tộc Cao Nguyên Trung phần, Chăm, Khmer, tồn tại từ năm 1964 đến 1992. Tổ chức này chủ trương đấu tranh cho quyền tự quyết của các sắc tộc thiểu số, thực hiện chiến tranh du kích để ly khai vùng Tây Nguyên khỏi lãnh thổ Việt Nam.

Từ các tài liệu trên bia đá, sử liệu lịch sử Trung Quốc và Việt Nam, sách cổ Chăm cũng như các bài nghiên cứu của các chuyên gia nước ngoài đã chứng minh rằng tại khu vực Đông Nam Á, vương quốc Champa đã được thành lập và tồn tại từ thế kỷ thứ 2 đến thế kỷ thứ 19.

Theo các nhà nghiên cứu Pháp (Pgs. Po Dharma, Gs. P-B Lafont, Ts. B. Gay), Champa không phải là vương quốc dành riêng cho dân tộc Chăm, mà là một quốc gia đa chủng, tập trung những cộng đồng tộc người nằm trong biên giới chính trị của quốc gia này, chạy dài từ Quảng Bình cho đến Biên Hòa, bao gồm cả khu vực Tây Nguyên, như người Jarai, Radé, Churu, Raglai, Hroi, Bahnar, Sedang, Stieng, Ma, ... trong đó có người Chăm sống ở đồng bằng.

Champa một tên gọi có nguồn gốc từ Ấn Độ, được đặt tên cho vương quốc Champa kể từ thế kỷ thứ II gồm 5 tiểu bang: Indrapura (Đồng Dương), Amaravati (Quảng Nam), Vijaya (Đồ Bàn), Kauthara (Nha Trang), và Panduranga (Ninh Bình Thuận). Tên gọi Champa xuất hiện lần đầu tiên trên bia đá của thánh địa Mỹ Sơn vào năm 658 (thế kỷ thứ VII). Năm 668 trên bia đá của vương quốc Campuchia cũng có ghi chữ "Champa". Kể từ đó, Champa trở thành tên gọi được sử dụng phổ biến trong các văn bản lịch sử ở các quốc gia Đông Nam Á dưới thời cổ đại.

Đại Việt, sau khi dành được độc lập vào khoảng thế kỷ 10, các vua chúa Đại Việt bắt đầu áp dụng chính sách Nam Tiến, xua quân xâm chiếm lãnh thổ vương quốc Champa và xóa tên Champa khỏi bản đồ thế giới vào năm 1832 dưới bàn tay di\*ệt chủng của vua Minh Mệnh (1820-1840).

Ngày 25/8/1883, một hiệp ước mang tên Harmand do người Pháp ký với triều đình Huế, cho rằng các dân tộc thiểu số thuộc tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận, khu vực Đồng Nai, Đà Lạt, Darlac, Pleiku, Kontum không còn là công dân Việt Nam mà trực thuộc vào chính quyền Pháp ở Nam Kỳ, theo đó mọi văn bản về thuế, luật lệ và hành chính đều được viết bằng tiếng Chăm và tiếng Pháp thay vì chữ Hán.



**Hình 1.** Lễ ký kết Hiệp ước Quý Mùi tại Thuận An-Huế, ngày 25 tháng 8 năm 1883, trong đó: Trần Đình Túc (ngồi đầu bên trái), Francois Harmand (thứ 3 bên trái) và Nguyễn Trọng Hợp (người đứng bên phải). Ảnh: Sưu tầm.



**Hình 2.** Hiệp biện Đại học sĩ Trần Đình Túc (Chánh sứ) và Thượng thư Bộ Lại Nguyễn Trọng Hợp thay mặt triều đình nhà Nguyễn ký Hiệp ước Harman (Hiệp ước Quý Mùi-1883) với nước Pháp. Ảnh: Sưu tầm.



**Hình 3.** Tổng ủy Jules Harman, đại diện nước Pháp ký Hiệp ước Quý Mùi-1883 với triều đình nhà Nguyễn. Ảnh: Sưu tầm.

Từ năm 1832 đến 1895, trên cao nguyên miền trung giai đoạn này người Thượng sinh sống hoàn toàn độc lập, không trực thuộc bất kỳ chính quyền nào.

Từ năm 1859 đến 1869, người Pháp làm chủ Nam Kỳ. Năm 1895, chính quyền thuộc địa Pháp quyết định sáp nhập cao nguyên vào lãnh thổ hành chính Đông Dương nhưng vẫn để người Thượng tự do sinh hoạt theo văn hóa truyền thống.

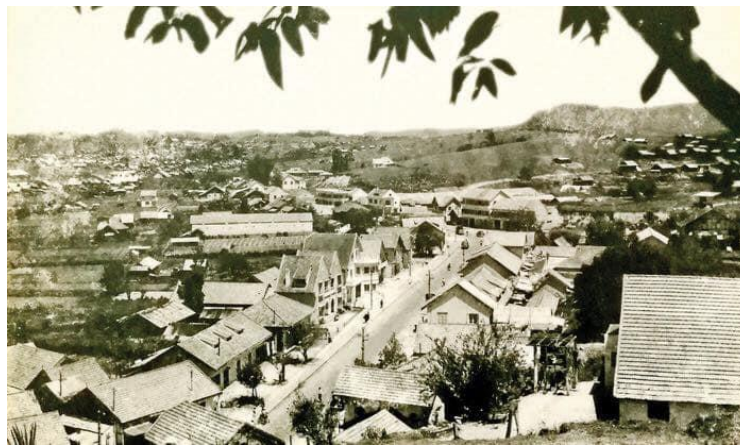
Sau đệ nhị thế chiến (1945), Cao Nguyên trở thành khu vực quân sự chiến lược giữa quân đội Pháp và phong trào Việt Minh, từ đó đời sống người Thượng mất đi sự độc lập.

Ngày 27/5/1946 chính quyền thuộc địa Pháp thành lập một lãnh thổ tự trị dành cho người Thượng, gọi là “Pays Montagnard du Sud Indochinois” (Xứ Thượng Miền Nam Đông Dương), viết tắt là PMSI; tiếng Rhadé “Ala Ćar Dega Křing Đhũng Mnai”, đặt dưới quyền cai trị trực tiếp của người Pháp, biệt lập với người Kinh ở đồng bằng. Đây là một đơn vị hành chính tự trị của Liên bang Đông dương tại khu vực Tây Nguyên. Đơn vị hành chính này tồn tại từ 27/5/1946 đến năm 1950 thì sáp nhập vào Hoàng triều Cương thổ theo Dự số 6 của Quốc trưởng Bảo Đại.

Xứ Thượng Miền Nam Đông Dương được hưởng một qui chế đặc biệt, nghĩa là có nền hành chính riêng, những tòa án phong tục riêng và chương trình giáo dục riêng dành cho người thiểu số. Chính quyền thuộc địa Pháp tuyển chọn và đào tạo những thanh thiếu niên thuộc các gia đình vọng tộc người Thượng và Chăm vào Collège Sabatier (trường trung học cấp hai) ở Buôn Ma Thuột và Lycée Yessin (trường trung học cấp ba) ở Đà Lạt, một số khác được tuyển vào các đơn vị quân sự địa phương.

Lo sợ Cao Nguyên sáp nhập vào lãnh thổ Nam Kỳ, vua Bảo Đại yêu cầu chính quyền thuộc địa Pháp thừa nhận chủ quyền của triều đình Huế trên vùng đất Cao nguyên.

Ngày 21/5/1951, “Xứ Thượng Miền Nam Đông Dương” được Pháp nhìn nhận trực thuộc Hoàng Triều Cương Thổ (Domaine de la Couronne) do Bảo Đại lãnh đạo, nhưng được hưởng một qui chế đặc biệt: không ai có quyền sang nhượng lãnh thổ này cho một quốc gia khác nếu không có sự đồng ý của nhà vua và cộng đồng người Thượng được xác nhận không phải là người Kinh (non-annamites). Hoàng Triều Cương Thổ trên danh nghĩa là một lãnh địa tự trị, trong thực tế mọi quyền quyết định đều do người Pháp chủ động. Nói cách khác, Cao Nguyên là một vùng tự trị trực thuộc Pháp. Ngày 21/7/1954, hiệp định Genève ký kết và định chế Hoàng Triều Cương Thổ bị giải tán và “Xứ Thượng Miền Nam Đông Dương” được giao lại cho chính quyền Việt Nam Cộng Hòa, do thủ tướng Ngô Đình Diệm lãnh đạo ngày 11/3/1955. Từ đây Ngô Đình Diệm tuyên bố bãi bỏ các tòa án phong tục và quyền làm chủ đất đai của người Thượng trên Cao Nguyên.



**Hình 4.** Đà Lạt-Thủ phủ Hoàng triều Cương thổ. Đường Phan Đình Phùng (Đà Lạt) những năm đầu thập niên 1950. Ảnh: Sưu tầm.

Năm 1955, trên Cao Nguyên bắt đầu thành lập tổ chức “Mặt Trận Giải Phóng Dân Tộc Cao Nguyên” còn gọi “Mặt trận Giải phóng Dân tộc Thượng” (tiếng Pháp: Front de Libération des Montagnards, FLM), do Y Mot Nie Kdam được bầu làm chủ tịch, Y Thih Eban làm tổng thư ký.

Tháng 3/1955, Y Thih Eban thảo một văn thư gửi thủ tướng Ngô Đình Diệm yêu cầu: Tôn trọng phong tục tập quán và truyền thống tín ngưỡng của dân tộc thiểu số; áp dụng chính sách công bằng giữa dân tộc thiểu số và người Kinh; trả lại cho người Thượng tất cả đất đai mà người Kinh hay chính phủ đã trưng dụng.

Ngày 1/5/1958, ban chấp hành Mặt Trận Giải Phóng Dân Tộc Cao Nguyên cho ra đời tổ chức mới mang tên BAJARAKA (chữ viết tắt của bốn sắc tộc: Bahnar, Jarai, Radé, Kaho), do Y Bham Ênuol người Rade làm lãnh đạo. Đây là tổ chức chính trị đầu tiên của người Thượng chủ trương đấu tranh bất bạo động, yêu cầu tái lập lại quy chế “Hoàng Triều Cương Thổ” và chấm dứt mọi chính sách phân biệt đối xử với người thiểu số.

Ngày 25/7/1958, BAJARAKA gửi thư đến tòa đại sứ Pháp, tòa đại sứ Hoa Kỳ và Liên Hợp Quốc tố cáo những hành vi phân biệt sắc tộc của chính quyền Việt Nam Cộng hòa và yêu cầu các cường quốc can thiệp để người Thượng được độc lập trong khối Liên hiệp Pháp hoặc độc lập dưới sự lãnh đạo của Hoa Kỳ.

Trong tháng 8 và 9 năm 1958, BAJARAKA tổ chức nhiều cuộc biểu tình tại Kon Tum, Pleiku, Buôn Ama Thuật nhưng đều bị trấn áp, tất cả những lãnh tụ của phong trào bị bắt.



**Hình 5.** Hiệu kỳ phong trào BAJARAKA (1958 - 1964), do Y Bham Enoul làm lãnh đạo. BAJARAKA (chữ viết tắt tên bốn sắc tộc: Bahnar, Jarai, Rhadé và Kaho). Đây là phong trào phản đối chính sách phân biệt đối xử người Thượng trên Cao nguyên Trung phần của chính quyền Việt Nam Cộng hòa. Ảnh: Wiki.

**Ý nghĩa:** Hiệu kỳ là một hình chữ nhật gồm 4 phần đại diện cho bốn dân tộc Bahnar, Jarai, Rhadé và Kaho. Màu đỏ tượng trưng cho sự đấu tranh, hy sinh và chủ nghĩa anh hùng trong việc bảo vệ đất đai. Màu vàng tượng trưng cho Cao Nguyên xanh tươi, đất đai màu mỡ và niềm hy vọng. Màu đen tượng trưng cho nhân dân là những sắc tộc trên Cao Nguyên. Hình tròn trung tâm tượng trưng cho hòa bình, đoàn kết và bình đẳng của các dân tộc trên Cao Nguyên: màu đỏ: tượng trưng cho truyền thống đấu tranh; màu trắng tượng trưng cho sự trong sạch, sức mạnh và phẩm giá; màu xanh tượng trưng đất đai màu mỡ và niềm hy vọng; màu vàng tượng trưng cho công lý và hòa hợp.

Sau khi Ngô Đình Diệm bị lật đổ vào ngày 1/11/1963, thì toàn bộ những người tham gia phong trào Bajaraka đã bị bắt trước đó đều được trả tự do.

Đầu tháng 3/1964, Y Bham Enoul cử ông Y Klong Nie sang Campuchia gặp trung tá Les Kosem tại bờ sông Dam cạnh vùng biên giới Việt-Miên.





**Hình 6.** *FULRO (Mặt Trận Thống Nhất Đấu Tranh Các Sắc Tộc Bị Áp Bức).*

Ngày 20/9/1964, một số sĩ quan gốc Chăm và Khmer Krom thuộc quân đội hoàng gia Campuchia, thành lập một mặt trận chung gọi là Front Unifié de Lutte des Races Opprimées, viết tắt là **FULRO** (Mặt Trận Thống Nhất Đấu Tranh Các Sắc Tộc Bị Áp Bức). Trung ương đặt tại Thủ đô Nam Vang, Cao Miên, đặt dưới sự bảo trợ của hoàng thân Norodom Sihanouk, Les Kosem (Chăm Campuchia) và Um Savuth (Khmer). Trong thực tế **FULRO** là tập hợp gồm ba mặt trận:

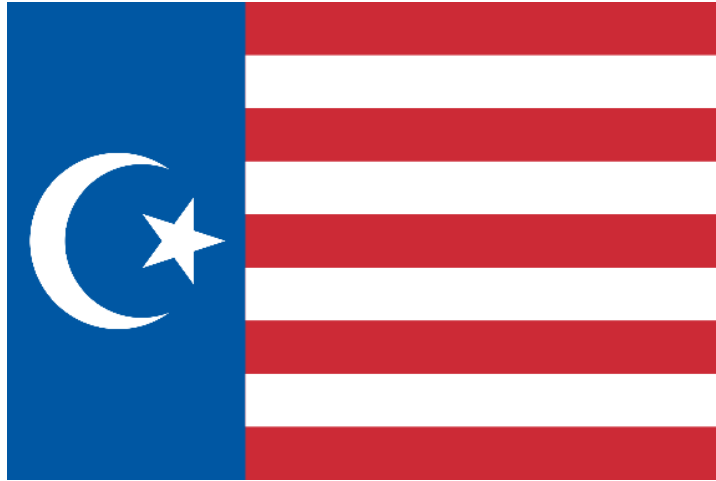
1. **Mặt Trận Giải Phóng Champa** (khu vực Cao Nguyên và đồng bằng duyên hải từ Phú Yên đến Phan Thiết), tiếng Pháp (Front de Libération du Champa, FLC) tức **FULRO Chăm** do Les Kosem làm lãnh đạo. Trong đó có “Mặt Trận Giải Phóng Cao Nguyên” tiếng Pháp (Front de Libération des Hauts Plateaux, FLHP) tức **FULRO Thượng** do Y Bham Enuol lãnh đạo. Sau này hình thành “Mặt Trận Giải Phóng Cao Nguyên Champa”, còn gọi là “Mặt Trận Giải Phóng Dega-Chàm”.
2. **Mặt Trận Giải Phóng Campuchia Krom** (lãnh thổ từ Sài Gòn đến Cà Mau). Tiếng Pháp (Front de Libération du Kampuchea Krom, FLKK) tức **FULRO Khmer Hạ**, do Chau Dera làm đại diện, hoạt động chủ yếu tại đồng bằng sông Cửu Long.
3. **Mặt Trận Giải Phóng Campuchia Bắc** (vùng Champasak ở Nam Lào). Tiếng Pháp (Front de Libération du Kampuchea Nord, FLKN) tức **FULRO Khmer Thượng**, hoạt động chủ yếu tại Hạ Lào.

Để chính thức hóa liên minh chính trị này, những người lãnh đạo **FULRO** (phái đoàn **BAJARAKA**, trung tá Les Kosem sau này là thiếu tướng Les Kosem người Chăm Campuchia và trung tá Um Savuth, một lãnh tụ Khmer Krom) vẽ ra lá cờ **FULRO** đầu tiên hình chữ nhật gồm ba sọc: màu xanh da trời, màu đỏ và màu xanh lá cây. Trên sọc màu đỏ có ba ngôi sao màu trắng tượng trưng cho ba mặt trận của Fulro: Campuchia Krom, Campuchia Bắc và Champa.



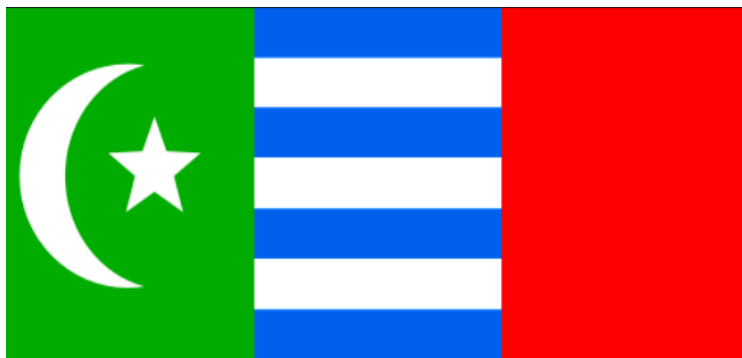
**Hình 7.** *Hiệu kỳ **FULRO** (1968 - 1992), do phái đoàn Bajaraka, Les Kosem (Chăm Campuchia), Um Savuth (Khmer Krom) thống nhất. Ảnh: Wiki.*

**Ý nghĩa:** *Hiệu kỳ **FULRO** (lá cờ) hình chữ nhật gồm ba sọc: màu xanh biển (tượng trưng cho biển cả), màu đỏ (biểu tượng của đấu tranh) và màu xanh lá cây (màu của núi rừng). Trên dòng sọc đỏ có ba ngôi sao tượng trưng cho ba mặt trận của **FULRO**: Champa, Campuchia Krom và Campuchia Nord. Ngôi sao màu trắng tượng trưng quốc gia không còn vương.*



**Hình 8.** Hiệu kỳ Mặt trận Giải phóng Champa (1962 - 1975). Tiếng Pháp (*Front pour la libération du Champa*; viết tắt FLC), là một tổ chức hoạt động tại tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận và Tây Nguyên Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Les Kosem một viên tướng người Chăm tại Campuchia, về sau được hợp nhất với Mặt trận Giải phóng Cao Nguyên Champa. Ảnh: Wiki

**Ý Nghĩa:** Hiệu kỳ Champa (tiếng Chăm: *Dok Champa*), gồm 9 sọc đỏ và trắng xen kẽ nhau nằm ngang đại diện cho tư cách bình đẳng và bên trái có một hình chữ nhật màu trắng xanh mang trăng lưỡi liềm (*Aia Bulan*) và ngôi sao 5 cánh (*Batuk*). Ngôi sao 5 cánh đại diện cho sự thống nhất giữa các tiểu bang như Indrapura, Amaravati, Vijaya, Authara và Panduranga. Lưỡi liềm đại diện cho Hồi giáo là quốc giáo của Champa; nền xanh da trời tượng trưng cho sự thống nhất của nhân dân Champa; ngôi sao và lưỡi liềm trước đó màu vàng là màu hoàng gia Champa, nhưng nay Champa không còn vua nên đổi thành màu trắng (Quốc gia Hồi giáo không còn vương).



**Hình 9.** Hiệu kỳ Mặt trận Giải phóng Cao Nguyên Champa (1964 - 1992). Tiếng Pháp (*Front de Libération des Hauts Plateaux, FLHP*) tức *FULRO* Thượng, do Y Bham Enuol chỉ huy, hoạt động ở Cao Nguyên và tỉnh Mondulakiri. “Mặt trận Giải phóng Cao Nguyên Champa” còn gọi là “Mặt Trận Giải Phóng Dega-Chàm” hay Mặt trận 1 của *FULRO*. Ảnh: Wiki

**Ý nghĩa:** Hiệu kỳ có 9 sọc xanh và trắng, xanh biển (biểu tượng hòa bình) và trắng (biểu tượng niềm hy vọng) xen kẽ nhau nằm ngang đại diện cho tư cách bình đẳng. Phần bên trái có hình trăng lưỡi liềm và ngôi sao đều màu trắng trên nền xanh lá cây (biểu tượng cho thịnh vượng), ngôi sao biểu tượng 5 tiểu bang Champa, lưỡi liềm đại diện cho Hồi giáo là Quốc giáo Champa. Phần bên phải màu đỏ (biểu tượng cho đấu tranh và lòng dũng cảm).

Trong suốt quá trình đấu tranh bằng vũ lực, mà hàng ngàn người Thượng, người Chăm đã hy sinh trên các chiến trường, mặt trận *FULRO* đã không đạt được mục tiêu là xây dựng một lãnh

thở “Cao Nguyên Champa tự trị”, nhưng tổ chức này đã đánh động được dư luận Việt Nam và Quốc tế quan tâm đến những đòi hỏi của cộng đồng người Thượng và Chăm trong quốc gia Việt Nam.

Năm 1969, chính quyền Việt Nam Cộng Hòa đã tỏ ra đặc biệt quan tâm tới tương lai người gốc Thượng và Chăm bằng cách tiến cử nhiều nhân sĩ xuất thân từ hai cộng đồng này vào những chức vụ cao trong chính quyền và thành lập nhiều định chế chính trị do người thiểu số đứng đầu (bộ phát triển sắc tộc, hội đồng sắc tộc, quận trưởng, xã trưởng), ngoài ra họ còn tham gia trực tiếp vào nhiều định chế như quốc hội, thượng nghị viện, hội đồng tỉnh và tòa án.



**Hình 10.** Trung tướng Nguyễn Khánh (8/11/1927 - 11/1/2013), là một chính khách Việt Nam Cộng Hòa, ông từng giữ chức vụ Nguyên thủ quốc gia (Quốc trưởng) và thủ tướng của Việt Nam Cộng hòa và kiêm luôn các chức Tổng tư lệnh và Tổng Tham mưu trưởng Quân lực Việt Nam Cộng hòa trong giai đoạn 1964 - 1965, đang xem hiệu kỳ FURO tại Phủ Tổng thống.



**Hình 11.** Hiệu kỳ Mặt trận Giải phóng Campuchia Krom (1958 - 1975). Tiếng Pháp (Front de Libération du Kampuchea Krom, FLKK) tức FULRO Khmer Hạ, do Chau Dera làm đại diện, hoạt động chủ yếu tại đồng bằng sông Cửu Long. Ảnh: Wiki.



**Hình 12.** Hiệu kỳ Mặt trận Giải phóng Campuchia Bắc (1958 - 1975). Tiếng Pháp (Front de Libération du Kampuchea Nord, FLKN) tức FULRO Khmer Thượng, hoạt động chủ yếu tại Hạ Lào. Ảnh: Wiki.



**Hình 13.** Norodom Sihanouk, sinh ngày 31/10/1922 tại Phnom Penh mất ngày 15/10/2012 tại Bắc Kinh, là cố Quốc vương, Thái thượng vương của vương quốc Campuchia. Ảnh: Suu tâm.



**Hình 14.** Thiếu tướng Les Kosem (đứng giữa màu trắng). Lon Nol Tổng Thống Cộng hòa Khmer (bên phải). Lon Nol là chính trị gia Campuchia giữ chức Tuế tướng Campuchia hai lần cũng như đã liên tục giữ chức Bộ trưởng Bộ Quốc phòng dưới thời vua Norodom Sihanouk. Lon Nol là tổng thống nước Cộng hòa Khmer sau khi thực hiện cuộc đảo chính chống lại chính quyền Sihanouk vào năm 1970.





**Hình 15a, 15b.** *Thiếu Tướng Les Kosem - Haji Les Kosem (bí danh Po Nagar) sinh ngày 27/3/1927 tại Kompong Cham, người Campuchia gốc Chăm. Ông là sĩ quan quân đội Campuchia có vai trò quan trọng trong chiến tranh Đông Dương lần thứ hai và những cuộc nội chiến ở Campuchia. là lãnh tụ phong trào Fulro, một nhân vật đấu tranh nhằm giải phóng dân tộc Champa bị áp bức, đã từng đóng vai trò quan trọng trên bàn cờ chính trị Đông Dương vào những năm 1964-1975. Ảnh: Sưu tầm.*



**Hình 16.** Y Bham Enuol sinh năm 1923 là sáng lập viên của phong trào Bajaraka (1958-1964), sau đó Chủ tịch Mặt Trận Giải Phóng Cao Nguyên Champa (1964-1975) tức là một thành viên nằm trong tổ chức đấu tranh liên hiệp mang tên là Fulro (Mặt Trận Thống Nhất Đấu Tranh Của Các Sắc Tộc Bị Áp Bức) có trụ sở tại Campuchia. **Ghi chú:** Y Bham Enuol, là Chủ tịch Mặt Trận Giải Phóng Cao Nguyên Champa (tức Chủ tịch Mặt trận 1, chứ không phải Chủ tịch FULRO), Chủ tịch FULRO là Quốc vương Norodom Sihanouk, là Thái thượng vương của vương quốc Campuchia. Ảnh: Suu tầm.



Y-Bham Enuol at Camp De Rolland, 1965

**Hình 17.** Y Bham Enoul- dưới lá cờ Mặt trận Giải phóng Champa. Ảnh: Suu tầm.



**Hình 18.** *FULRO và Hiệu kỳ Mặt trận 1, “Mặt trận Giải phóng Cao Nguyên Champa” tại biên giới Tây Nguyên-Campuchia. Ảnh: Suu tầm.*



**Hình 19.** *Hiệu kỳ Mặt trận 1, “Mặt trận Giải phóng Cao Nguyên Champa” treo trước nhà Sàn Ede tại buôn Ako Dhong-Daklak. Ảnh chụp 2005 bởi Putra Podam.*



Hiệu kỳ “Mặt Trận Giải Phóng Champa” (khu vực Cao Nguyên và đồng bằng duyên hải từ Phú Yên đến Phan Thiết), tiếng Pháp (Front de Libération du Champa, FLC) tức FULRO Chăm do Les Kosem làm lãnh đạo. Trong đó có “Mặt Trận Giải Phóng Cao Nguyên” tiếng Pháp (Front de Libération des Hauts Plateaux, FLHP) tức FULRO Thượng do Y Bham Enuol lãnh đạo. Sau này hình thành “Mặt Trận Giải Phóng Cao Nguyên Champa”, còn gọi là “Mặt Trận Giải Phóng Dega-Chàm”.



**Hình 20a, 20b.** Hiệu kỳ “Mặt trận Giải phóng Cao Nguyên Champa” (phải), và Hiệu kỳ “Mặt trận Giải phóng Champa” (trái). Ảnh: Putra Podam.